

KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày	17,700 VNĐ		
31/12/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-	-	-4.9%

	2024	
DT thuần	597	YoY ▲ 23.0 ▲ 3.9%
	tỷ VNĐ	

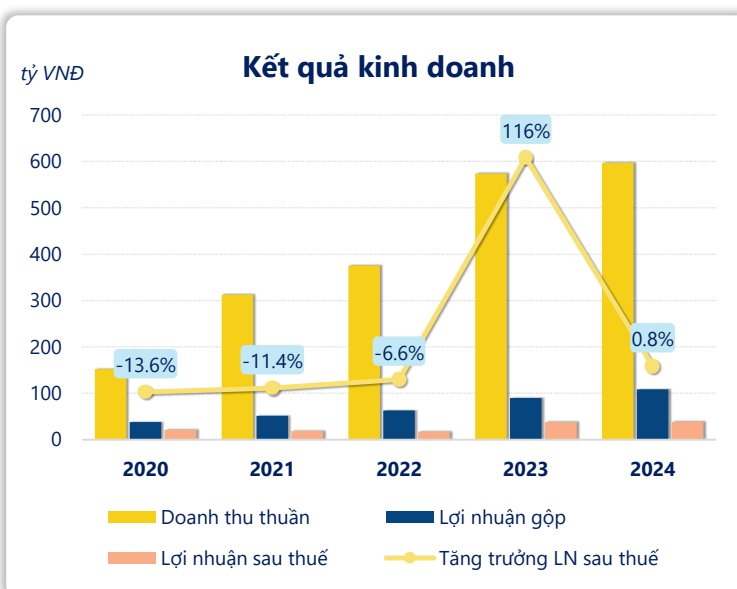
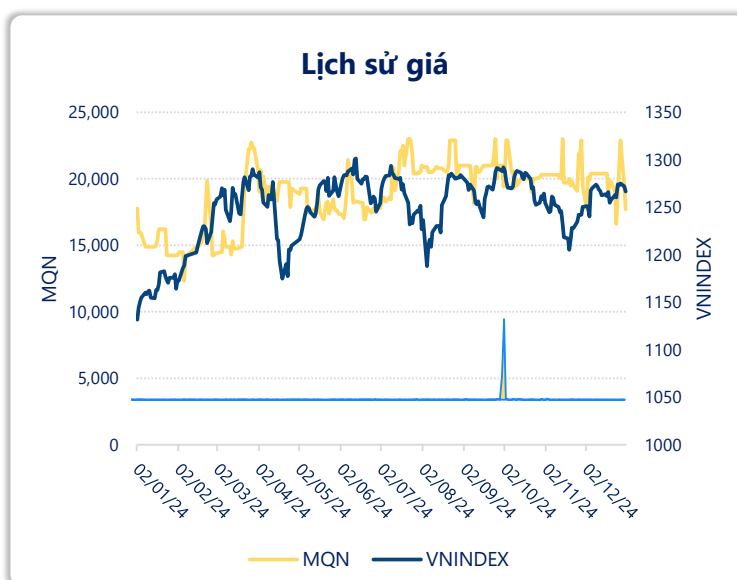
	2024	
LN gộp	109	YoY ▲ 19.0 ▲ 20.8%
	tỷ VNĐ	

	2024	
LN thuần	51.2	YoY ▲ 1.20 ▲ 2.4%
	tỷ VNĐ	

	2024	
LN sau thuế	38.4	YoY ▲ 0.30 ▲ 0.8%
	tỷ VNĐ	

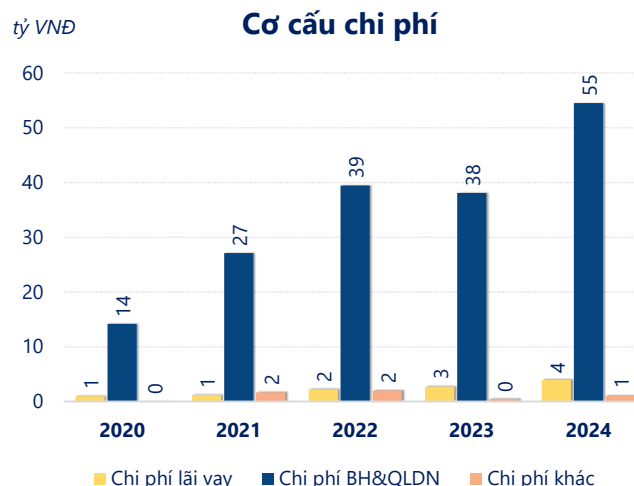
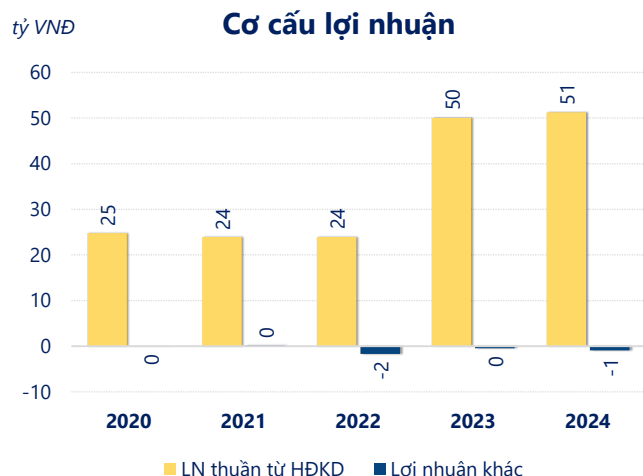
	2024	
ROE	17.3%	+/- YoY ▼ 3.0%

	2024	
ROA	7.8%	+/- YoY ▼ 1.8%



Kết quả kinh doanh **MQN** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **596.6** tỷ đồng **tăng 3.95%**, lợi nhuận sau thuế đạt 38.35 tỷ đồng **tăng 0.78%**.

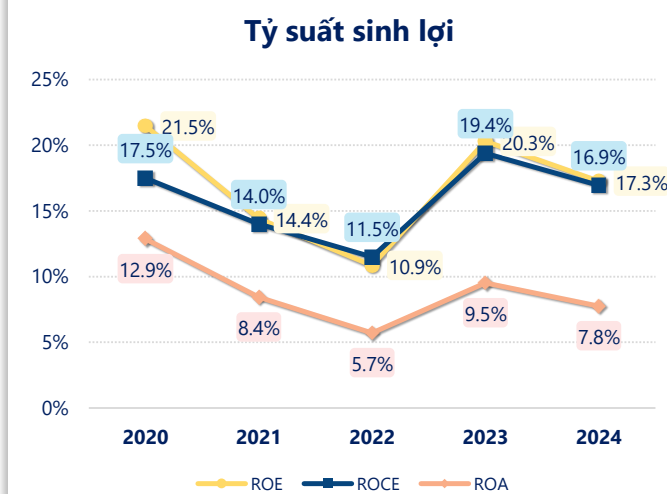
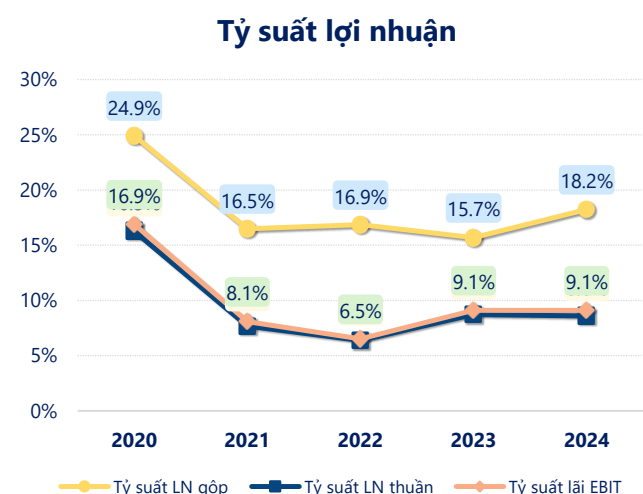
Hoạt động kinh doanh của công ty có sự tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, cùng với **ROE** khá tốt là **17.3%** cho thấy công ty đang phát triển và có hiệu quả hoạt động ổn định.



Năm **2024**, **MQN** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **51.24** tỷ đồng, **tăng lên 1.20** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (34.79 tỷ đồng) là 16.46 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **3.95** tỷ đồng. Cùng với đó **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp** cũng **tăng lên**, ở mức **54.51** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **1.07** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của MQN năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **17.3%**, tuy nhiên vẫn **cao hơn mức bình quân** trong vòng 5 năm gần đây.



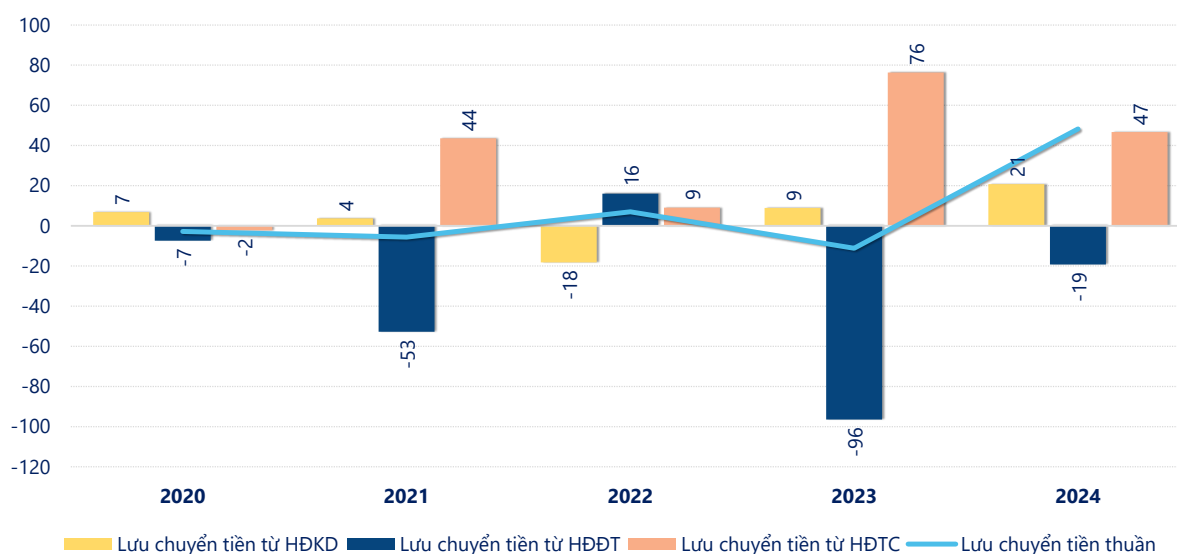
KẾT QUẢ KINH DOANH

(tỷ VNĐ)

	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	152	312	375	574	597
Giá vốn hàng bán	114	261	312	484	488
Lợi nhuận gộp	37.9	51.5	63.3	90.0	109
Doanh thu HĐTC	1.96	0.70	2.35	0.93	0.91
Chi phí TC	0.98	1.19	2.22	2.83	3.96
Chi phí lãi vay	0.98	1.19	2.22	2.69	3.95
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	14.1	27.1	39.4	38.1	54.5
LN thuần từ HĐKD	24.8	23.9	24.0	50.0	51.2
Lợi nhuận khác	-0.03	0.15	-1.73	-0.47	-0.90
LN trước thuế	24.7	24.1	22.2	49.6	50.3
Lợi nhuận sau thuế	21.3	18.8	17.6	38.1	38.4
LNST của CĐ cty mẹ	21.3	18.8	17.4	37.9	38.3

tỷ VNĐ

Lưu chuyển tiền



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của MQN bằng **48.26** tỷ đồng, **tăng** so với năm 2023 (-11.16 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **20.71** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-19.18** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **46.72** tỷ đồng.